TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23**/2026/HNGĐ-ST
Ngày 27-02-2026
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Bạch Gương.

2. Bà Trần Thị Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Cẩn - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Lê Nguyễn Trường G - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý 245/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2025 về "Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên toà số 11/2026/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thụy Thùy D, sinh năm 1984; Căn cước công dân số: 077184003924; Hộ khẩu thường trú: 418 N, Khu phố D P, phường B, thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Bị đơn: Ông Nguyễn Duy K, sinh năm 1982; Căn cước công dân số: 077082008405; Hộ khẩu thường trú: 418 N, Khu phố D P, phường B, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thụy Thùy D trình bày:

Bà D và ông K tự nguyện chung sống vợ chồng và đăng ký kết hôn vào ngày 19/5/2008 tại UBND Phường P, Thị xã B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). Trong quá trình chung sống với nhau thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã và sống chung không hạnh phúc.

Nay, bà D nhận thấy không còn tình cảm, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và không thể chung sống với ông K được nữa. Vì vậy, bà D yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông K.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thụy Thùy D và ông Nguyễn Duy K có 02 (hai) người con chung tên là Nguyễn Hoàng Khánh V, sinh ngày 08/7/2010 và Nguyễn Ngọc Khánh V1, sinh ngày 02/12/2015. Bà D yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) và không yêu cầu ông Nguyễn Duy K phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về ý kiến của bị đơn ông Nguyễn Duy K: Trong quá trình tố tụng ông K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến gì.

Theo kết quả xác minh, ông Nguyễn Duy K có hộ khẩu thường trú và hiện nay vẫn đang sinh sống tại địa chỉ: D N, Khu phố D P, phường B, thành phố Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa, bà D vẫn giữ nguyên ý kiến trình bày và yêu cầu khởi kiện, ông K vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn chưa thực hiện đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào Điều 56, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn, tranh chấp nuôi con của bà Nguyễn Thụy Thùy D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 4 Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị đơn ông Nguyễn Duy K đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà D và ông K tự nguyện chung sống, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: S mâu thuẫn trong quan hệ vợ chồng giữa bà D và ông K là có thật, vợ chồng không có sự đồng cảm, quan tâm, chia sẻ buồn vui cùng nhau, không còn tôn trọng nhau, bất đồng quan điểm, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà D.

[4] Về con chung: Có 02 (hai) người con chung tên là Nguyễn Hoàng Khánh V, sinh ngày 08/7/2010 và Nguyễn Ngọc Khánh V1, sinh ngày 02/12/2015. Khi ly hôn, bà D yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Xét thấy, cả hai con chung hiện nay đang ở cùng mẹ là bà D và đang có cuộc sống ổn định. Bà D có công ăn việc làm ổn định và thu nhập đủ để nuôi cả hai con. Đồng thời nguyện vọng của cả hai con chung là ở với mẹ. Do đó, xem xét chấp nhận yêu cầu của bà D, giao cháu Nguyễn Hoàng Khánh V, sinh ngày 08/7/2010 và Nguyễn Ngọc Khánh V1, sinh ngày 02/12/2015 cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Bà D không yêu cầu ông K cấp dưỡng tiền nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà D và ông K không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thụy Thùy D phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 227, 228, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 19, 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thụy Thùy D.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thụy Thùy D được ly hôn với ông Nguyễn Duy K.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Khánh V, sinh ngày 08/7/2010 và Nguyễn Ngọc Khánh V1, sinh ngày 02/12/2015 cho bà Nguyễn Thụy Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà D về việc không yêu cầu ông Nguyễn Duy K cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thụy Thùy D phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0032569 ngày 29-10-2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H).

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 27/02/2026), các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thu Hiền

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND KV 12 –TP.HCM;
- THAKV12- TP.HCM;
- Các đương sự;
- UBND P Bà Rịa, TP HCM;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thu Hiền